

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 584/2018/HNST ngày 03 tháng 12 năm 2018, về việc “Ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số X, đường Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, quận Bình Thạnh, T phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Việt L, sinh năm 1982.

Địa chỉ: Số X, đường Lê Thánh Tôn, phường Bến Nghé, Quận 1, T phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Khoản 4, Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 56; Điều 57; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T ngày 04 tháng 4 năm 2019 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 4 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Việt L, sinh năm 1982.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 102/2012, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân phường Bến Nghé, Quận 1, T phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/7/2012).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Có hai con chung tên Nguyễn Hữu Việt B (nam), sinh ngày 27/9/2012 và Nguyễn Hữu Thảo N (nữ) sinh ngày 19/3/2014; hai bên thỏa thuận giao con chung cho bà Nguyễn Việt L là người trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của bà Nguyễn Việt L không yêu cầu ông Nguyễn Hữu T cấp dưỡng nuôi con.

Ông Nguyễn Hữu T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì quyền lợi của con, theo đơn yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng hoặc việc cấp dưỡng nuôi con.

Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Ông Nguyễn Hữu T và bà Nguyễn Việt L xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Hữu T tự nguyện chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà ông T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2017/0023755 ngày 29/11/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, T phố Hồ Chí Minh. Ông T được trả lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân TP. Hồ Chí Minh;
- Viện Kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- UBND phường Bến Nghé, Quận 1;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền